

Kỳ thi HSG Trên Máy Tính Cầm Tay
Tỉnh Long An lần thứ 18 - năm 2018
Hội đồng thi trường THPT Tân An

BẢNG GHI TÊN GHI ĐIỂM VÀ XẾP GIẢI

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
1	L203	6,10	Nhất	Vũ Nam An	Nam	18-02-2000	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Vật lí 12
2	L278	6,00	Nhất	Trương Công Thành	Nam	30-07-2001	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Vật lí 12
3	L211	5,60	Nhất	Lê Thị Hồng Diệu	Nữ	17-06-2000	Long An	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Vật lí 12
4	L277	4,40	Nhất	Vũ Ngọc Thạch	Nam	01-01-2001	Long An	THPT Chuyên Long An	Tân An	Vật lí 12
5	L208	3,80	Nhì	Nguyễn Dương Chi Bảo	Nam	13-07-2000	Long An	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Vật lí 12
6	L265	3,60	Nhì	Trương Tấn Sang	Nam	23-06-2000	Long An	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Vật lí 12
7	L262	3,40	Nhì	Đặng Thị Kim Phụng	Nữ	29-10-2000	TP. HCM	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Vật lí 12
8	L217	3,20	Nhì	Lê Thị Hồng Đào	Nữ	23-08-2000	Long An	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Vật lí 12
9	L239	3,20	Nhì	Nguyễn Hoài Linh	Nam	01-12-2000	Long An	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Vật lí 12
10	L228	3,00	Nhì	Huỳnh Văn Thanh Hoàng	Nam	26-01-2000	TP. HCM	THPT Cần Đước	Cần Đước	Vật lí 12
11	L252	3,00	Nhì	Trần Phạm Quỳnh Như	Nữ	04-06-2000	Long An	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Vật lí 12
12	L274	3,00	Nhì	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	16-01-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Vật lí 12
13	L294	3,00	Nhì	Tô Thị Như Ý	Nữ	17-04-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Vật lí 12
14	L253	2,70	Nhì	Trần Thị Huỳnh Như	Nữ	03-09-2000	Long An	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Vật lí 12
15	L226	2,50	Nhì	Hà Thế Hiển	Nam	03-06-2000	Long An	THPT Tân An	Tân An	Vật lí 12
16	L285	2,50	Nhì	Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	29-03-2000	Long An	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Tân Thạnh	Vật lí 12
17	L214	2,40	Nhì	Hà Thanh Duy	Nam	17-03-2000	TP. HCM	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Vật lí 12
18	L269	2,30	Ba	Đoàn Thị Mỹ Tiên	Nữ	11-10-2000	Long An	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	Tân Thạnh	Vật lí 12
19	L271	2,30	Ba	Lê Xuân Toàn	Nam	12-12-2000	TP. HCM	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Vật lí 12
20	L273	2,30	Ba	Trần Văn Toán	Nam	06-02-2000	Long An	THCS&THPT Hà Long	Tân An	Vật lí 12
21	L224	2,20	Ba	Huỳnh Đoàn Quốc Hào	Nam	03-09-2000	Long An	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Vật lí 12
22	L233	2,20	Ba	Trương Võ Quỳnh Hương	Nữ	03-03-2000	TP. HCM	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Bến Lức	Vật lí 12
23	L280	2,20	Ba	Huỳnh Thị Cẩm Thi	Nữ	24-04-2000	Long An	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Vật lí 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
24	L204	2,10	Ba	Phan Lê Tuấn Anh	Nam	15-09-2000	TP. HCM	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Vật lí 12
25	L219	2,00	Ba	Nguyễn Thành Đạt	Nam	20-07-2000	Long An	THPT Đức Huệ	Đức Huệ	Vật lí 12
26	L249	2,00	Ba	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	19-10-2000	Long An	THPT Tân Hưng	Tân Hưng	Vật lí 12
27	L281	1,90	Ba	Mai Thị Trinh Thi	Nữ	09-05-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Vật lí 12
28	L207	1,80	Ba	Hồ Thanh Bạch	Nam	09-10-2000	Long An	THPT Đức Huệ	Đức Huệ	Vật lí 12
29	L270	1,80	Ba	Bùi Quang Tiến	Nam	20-11-2000	Long An	THCS&THPT Khánh Hưng	Vĩnh Hưng	Vật lí 12
30	L264	1,70	Ba	Võ Quốc Hoàng Quyên	Nữ	02-02-2000	TP. HCM	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Vật lí 12
31	L287	1,70	Ba	Bùi Lê Nhật Trường	Nam	31-03-2000	Long An	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	Vật lí 12
32	L272	1,60	Ba	Nguyễn Phương Toàn	Nam	11-08-2000	Long An	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Vật lí 12
33	L216	1,50	Ba	Huỳnh Thanh Đan	Nam	17-10-2000	Long An	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Vật lí 12
34	L237	1,40	---	Nguyễn Hoàng Khang	Nam	23-12-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Vật lí 12
35	L259	1,40	---	Nguyễn Thiên Phúc	Nam	11-09-2000	TP. HCM	THPT Hậu Nghĩa	Đức Hoà	Vật lí 12
36	L266	1,40	---	Mã Kim So	Nam	06-09-2000	TP. HCM	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Vật lí 12
37	L288	1,40	---	Cổ Văn Trường	Nam	26-08-2000	TP. HCM	THPT Long Hựu Đông	Cần Đước	Vật lí 12
38	L202	1,20	---	Nguyễn Hào An	Nam	20-05-2000	TP. HCM	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Vật lí 12
39	L240	1,20	---	Võ Duy Linh	Nam	11-05-2000	Long An	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	Vật lí 12
40	L247	1,20	---	Nguyễn Châu Nguyên	Nam	10-03-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Vật lí 12
41	L291	1,20	---	Lê Ngọc Phương Uyên	Nữ	31-05-2000	TP. HCM	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	Vật lí 12
42	L225	1,10	---	Võ Tấn Hiền	Nam	10-06-2000	TP. HCM	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	Vật lí 12
43	L210	1,00	---	Đặng Thị Ngọc Châu	Nữ	07-02-2000	Long An	THPT Tân An	Tân An	Vật lí 12
44	L236	0,90	---	Nguyễn Duy Khang	Nam	04-06-2000	TP. HCM	THPT Cần Đước	Cần Đước	Vật lí 12
45	L241	0,90	---	Hồ Thanh Long	Nam	09-10-2000	Long An	THPT Đức Huệ	Đức Huệ	Vật lí 12
46	L260	0,80	---	Phạm Lê Bảo Phúc	Nam	06-09-2000	TP. HCM	THPT Long Hựu Đông	Cần Đước	Vật lí 12
47	L261	0,80	---	Trương Thị Kim Phụng	Nữ	01-01-2000	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Vật lí 12
48	L258	0,60	---	Châu Thanh Phong	Nam	01-09-2000	Long An	THCS&THPT Hà Long	Tân An	Vật lí 12
49	L292	0,60	---	Nguyễn Thị Trúc Uyên	Nữ	18-08-2000	Long An	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	Vật lí 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
50	L201	0,50	---	Lương Nguyễn Trường An	Nam	13-10-2000	TP. HCM	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	Vật lí 12
51	L206	0,50	---	Nguyễn Hoàng Ân	Nam	09-06-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Vật lí 12
52	L221	0,50	---	Trần Hoàng Gia	Nam	23-05-2000	Long An	THPT Nguyễn Trung Trực	Tân Trụ	Vật lí 12
53	L223	0,50	---	Trần Long Hải	Nam	02-10-2000	Long An	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Vật lí 12
54	L238	0,50	---	Ngô Ngọc Lài	Nữ	09-01-2000	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Vật lí 12
55	L242	0,50	---	Phạm Nguyễn Hoàng Long	Nam	02-04-2000	TP. HCM	THPT Tân An	Tân An	Vật lí 12
56	L251	0,50	---	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	26-09-2000	Long An	THCS & THPT Lương Hòa	Bến Lức	Vật lí 12
57	L293	0,50	---	Kiều Xuân Vinh	Nam	21-09-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Vật lí 12
58	L230	0,40	---	Huỳnh Văn Thanh Huy	Nam	26-01-2000	TP. HCM	THPT Cần Đước	Cần Đước	Vật lí 12
59	L234	0,40	---	Lưu Tuấn Kiệt	Nam	06-05-2000	Long An	THCS-THPT Long Cang	Cần Đước	Vật lí 12
60	L256	0,30	---	Lê Hoàng Tấn Phát	Nam	15-06-2000	Long An	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	Vật lí 12
61	L268	0,30	---	Nguyễn Minh Tài	Nam	29-10-2000	Long An	THPT Kiến Tường	TX Kiến Tường	Vật lí 12
62	L209	0,20	---	Nguyễn Hoài Bảo	Nam	15-03-2000	Long An	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	Vật lí 12
63	L213	0,20	---	Võ Thành Trung Dũng	Nam	15-07-2000	TP. HCM	THPT An Ninh	Đức Hòa	Vật lí 12
64	L243	0,20	---	Trần Phạm Xích Long	Nam	28-02-2000	TP. HCM	THPT Gò Đen	Bến Lức	Vật lí 12
65	L267	0,20	---	Lê Phát Tài	Nam	09-01-2000	Tiền Giang	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	Vật lí 12
66	L220	0,10	---	Hồ Ngọc Như Gương	Nữ	03-10-2000	Long An	THPT Đông Thạnh	Cần Giuộc	Vật lí 12
67	L244	0,10	---	Đào Công Luân	Nam	11-05-2000	Long An	THPT Hùng Vương	Tân An	Vật lí 12
68	L246	0,10	---	Phan Thị Hồng Ngọc	Nữ	24-02-2000	TP. HCM	THPT Thủ Khoa Thừa	Thủ Thừa	Vật lí 12
69	L254	0,10	---	Hồ Tiến Phát	Nam	30-08-2000	Long An	THPT An Ninh	Đức Hòa	Vật lí 12
70	L257	0,10	---	Lê Nguyễn Tấn Phát	Nam	09-01-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Vật lí 12
71	L283	0,10	---	Đinh Thị Hồng Trang	Nữ	26-06-2000	Tiền Giang	THPT Nguyễn Trung Trực	Tân Trụ	Vật lí 12
72	L286	0,10	---	Phạm Nguyễn Khánh Trân	Nữ	10-10-2000	Long An	THPT Hùng Vương	Tân An	Vật lí 12
73	L205	0,00	---	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	16-06-2000	Long An	THCS & THPT Lương Hòa	Bến Lức	Vật lí 12
74	L212	0,00	---	Võ Phương Diệu	Nữ	17-04-2000	Long An	THPT Mỹ Lạc	Thủ Thừa	Vật lí 12
75	L215	0,00	---	Lê Kim Duyên	Nữ	30-06-2000	TP. HCM	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Vật lí 12

STT	SBD	Điểm	Giải	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường	Huyện/TX/TP	Môn thi
76	L218	0,00	---	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	10-07-2000	Long An	THPT Long Hòa	Cần Đước	Vật lí 12
77	L222	0,00	---	Huỳnh Thị Trúc Giang	Nữ	14-12-2000	Long An	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Vật lí 12
78	L227	0,00	---	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	26-10-2000	Long An	THPT Phan Văn Đạt	Châu Thành	Vật lí 12
79	L229	0,00	---	Mai Ngọc Hợp	Nam	26-02-2000	Long An	THPT Tân Hưng	Tân Hưng	Vật lí 12
80	L231	0,00	---	Trần Hoàng Huy	Nam	11-03-2000	Long An	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	Vật lí 12
81	L232	0,00	---	Ngô Thị Thúy Huỳnh	Nữ	14-05-2000	Long An	THPT Long Hòa	Cần Đước	Vật lí 12
82	L235	0,00	---	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Nữ	08-08-2000	Long An	THPT Thủ Khoa Thửa	Thủ Thừa	Vật lí 12
83	L245	0,00	---	Nguyễn Thị Diễm My	Nữ	29-09-2000	Long An	THPT An Ninh	Đức Hòa	Vật lí 12
84	L248	0,00	---	Cù Thái Nhân	Nam	01-08-2000	Long An	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Vật lí 12
85	L250	0,00	---	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	20-07-2000	Long An	THPT Hùng Vương	Tân An	Vật lí 12
86	L255	0,00	---	Huỳnh Tấn Phát	Nam	10-11-2000	Long An	THPT Lê Quý Đôn	Tân An	Vật lí 12
87	L263	0,00	---	Trần Phú Quốc	Nam	09-11-2000	Long An	THPT Thủ Khoa Thửa	Thủ Thừa	Vật lí 12
88	L275	0,00	---	Trương Thanh Tùng	Nam	22-04-2000	TP. HCM	THPT Long Hòa	Cần Đước	Vật lí 12
89	L276	0,00	---	Lê Ngọc Thạch	Nam	15-05-2000	Long An	THCS-THPT Long Cang	Cần Đước	Vật lí 12
90	L279	0,00	---	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	18-04-2000	Long An	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	Vật lí 12
91	L282	0,00	---	Đoàn Quốc Thịnh	Nam	19-10-2000	Long An	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	Vật lí 12
92	L284	0,00	---	Nguyễn Thị Ngọc Trang	Nữ	27-04-2000	TP. HCM	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	Cần Giuộc	Vật lí 12
93	L289	0,00	---	Lê Vũ Trường	Nam	04-02-2000	Long An	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	Vật lí 12
94	L290	0,00	---	Nguyễn Huy Trường	Nam	12-11-2000	Long An	THPT Nguyễn Công Trứ	Đức Hòa	Vật lí 12

Danh sách này có 94 thí sinh.

Người đọc điểm

.....

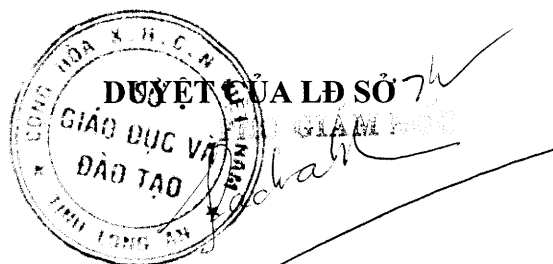
Người dò điểm

.....

Tổ trưởng

.....

.....



Phan Thị Dạ Thảo

Long An, ngày 04 tháng 3 năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Lê Thanh Hải